

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lục Thị Tuyên.

Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 92/2021/TLST-HS ngày 07/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021 đối với bị cáo:

Đào Văn D, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 27 tháng 8 năm 199x tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm H, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 7/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn S và bà Hứa Thị H; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 25/6/2021, hiện nay bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng:

- Mạc Văn D, sinh năm 199x.

- Mạc Văn H, sinh năm 198x.

Cùng nơi cư trú: Xóm H, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Mạc Văn C, sinh năm 199x. Nơi cư trú: Xóm K, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 45 phút, ngày 25/6/2021, tổ công tác Đoàn Biên phòng Đàm Thủy phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng và Công an xã Đàm Thủy thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại xóm H. Khi đến nhà của Đào Văn D có dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Lúc này trong nhà có Đào Văn D và Mạc Văn D đang ở khu vực giường ngủ cùng với 17 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng trên giường (04 gói đựng trong lọ nhựa màu trắng) và số tiền 100.000đ. Đấu tranh tại chỗ, D khai nhận, toàn bộ 17 gói chứa chất bột màu trắng là ma túy của D mua về để sử dụng và bán lẻ. Khoảng hơn 8 giờ sáng cùng ngày có Mạc Văn D đến hỏi mua ma túy với D, vừa đưa tiền 100.000đ chưa lấy được ma túy thì lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra bắt quả tang.

Ngày 26/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 0,53g (không phải năm mươi ba gam) và trích mẫu gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 264/GĐMT ngày 14/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là Ma túy. Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn D khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2010. Loại ma túy sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là hít và chích. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là D mua với một người đàn ông khoảng 25 tuổi, không biết tên và địa chỉ tại bờ sông đoạn dưới thác BG, thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) vào khoảng 13 giờ ngày 24/6/2021. Sau đó, D đem về nhà chia nhỏ ma túy ra để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Trước khi bị bắt, D được bán ma túy cho những người sau: Mạc Văn D 02 lần, mỗi lần 100.000đ (một trăm nghìn đồng), lần đầu vào ngày 24/6/2021, lần thứ hai vào ngày 25/6/2021, D nhận tiền chưa kịp đưa ma túy cho thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Mạc Văn H 01 lần với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Mạc Văn C 03 lần, mỗi lần 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Địa điểm bán ma túy tại đoạn đường gần nhà và tại nhà ở của D thuộc xóm H, xã Đ, huyện T. Ngoài ra còn được bán ma túy cho một số người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Về tài sản tạm giữ: 100.000đ là tiền Mạc Văn D vừa đưa ngày 25/6/2021 nhưng chưa nhận được ma túy thì bị bắt giữ. Lời khai của Đào Văn D phù hợp lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán trái phép ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 94/CT-VKSTK ngày 06/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Đào Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Cáo trạng truy tố phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo. Do nghiện nên đã mua ma túy về sử dụng và bán lẻ để kiếm lời, bị cáo bắt đầu bán ma túy từ tháng 3 năm 2021. Để có ma túy, bị cáo thường mua ở xóm L, xã Đ, huyện T với một người không quen biết, sau đó mang về nhà chia nhỏ sử dụng và bán mỗi lần 100.000đ/gói.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đào Văn D từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ; Truy thu số tiền thu lợi bất chính 500.000đ sung công quỹ Nhà nước. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do sử dụng ma túy lâu năm nên khoảng 13 giờ ngày 24/6/2021, D đến bờ sông đoạn dưới thác BG, thuộc xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với một người không biết tên và địa chỉ với giá 1.000.000đ. Sau đó mang về nhà chia nhỏ để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khoảng hơn 08 giờ ngày 25/6/2021 sau khi Mạc Văn D vừa đưa 100.000đ để mua ma túy với D thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật là 0,53g (không phẩy năm mươi ba gam) ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, D đã bán ma túy cho những người sau: Mạc Văn H, Mạc Văn D, Mạc Văn C và nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ, mỗi lần bán với giá 100.000đ/gói, hình thức giao dịch là những người nghiện trực tiếp đến nhà hoặc gặp ngoài đường mua ma túy trực tiếp với bị cáo.

Bị cáo ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vì lợi nhuận cao nên vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện. Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến tan vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy, là người có nhân thân xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không có căn cứ mở rộng điều tra vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 500.000đ là tiền do thu lợi bất chính mà có nên truy thu nộp ngân sách Nhà nước; 100.000đ do bán ma túy mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Văn D 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 25/6/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Đào Văn D, xảy ra ngày 25/6/2021”;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ;

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 12/8/2021.

Truy thu, nộp ngân sách Nhà nước đối với bị cáo số tiền 500.000đ do thu lợi bất chính mà có.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đào Văn D phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đã ký

Lục Thị Tuyên - Nguyễn Thị Minh Tâm

Nông Văn Tùng